

Số:/KH-UBND

Tân Yên, ngày tháng 4 năm 2022

KẾ HOẠCH
Thực hiện Quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030,
tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn huyện Tân Yên

Thực hiện Kế hoạch số 148/KH-UBND ngày 28/02/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. UBND huyện xây dựng Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Xây dựng thời gian lộ trình cụ thể hóa Kế hoạch, Quy hoạch các lĩnh vực thuộc cơ quan đơn vị quản lý để đạt được các mục tiêu.
2. Xây dựng kế hoạch đầu tư lĩnh vực thuộc cơ quan, đơn vị mình phụ trách để cụ thể hóa phương án quy hoạch gồm đầu tư công và các dự án đầu tư ngoài vốn đầu tư công; kế hoạch sử dụng đất phù hợp với phương án phát triển các ngành, lĩnh vực theo từng giai đoạn.
3. Xác định rõ các nguồn lực và giải pháp để thực hiện quy hoạch. Trong tổ chức thực hiện phải chủ động, sáng tạo, linh hoạt, có sự phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng giữa các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn.

II. NỘI DUNG CHỦ YẾU

1. Về kế hoạch đầu tư công

1.1. Dự kiến tổng nguồn vốn đầu tư công

Tổng vốn đầu tư công giai đoạn 2021- 2030 huy động dự kiến khoảng 11.169,062 tỷ đồng (giai đoạn 2021-2025 ngân sách huyện khoảng: 6.454,062 tỷ đồng; giai đoạn 2026-2030 khoảng 6.791 tỷ đồng) và tranh thủ nguồn vốn đầu tư của trung ương, tỉnh hỗ trợ có mục tiêu, vốn các Chương trình MTQG, vốn trái phiếu Chính phủ, vốn vay ưu đãi và các nguồn vốn khác.

1.2. Thứ tự ưu tiên đầu tư

Căn cứ vào phương án phát triển huyện giai đoạn 2021-2030, Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030, kế hoạch đầu tư công, kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025, trong đó vốn đầu tư công đóng vai trò là nguồn vốn môi để thu hút các nguồn vốn đầu tư ngoài ngân sách; ưu tiên đầu tư dự án kết cấu hạ tầng tạo sức lan tỏa lớn, thúc đẩy liên kết vùng giữa các xã, thị trấn, các huyện, tỉnh, thu hẹp dần khoảng cách phát triển giữa các vùng; Tiếp tục đầu tư cho nông nghiệp, y tế, giáo dục, môi trường... phân đầu đến năm 2030 huyện Tân Yên có cơ sở hạ tầng kinh tế- xã hội theo hướng đồng bộ, đáp ứng cơ bản

cho nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh và nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân.

1.3. Định hướng nguồn vốn đầu tư công cho các ngành, lĩnh vực

- Lĩnh vực hạ tầng giao thông: Đầu tư phát triển hạ tầng giao thông nhằm đáp ứng nhu cầu giao thông đi lại, kết nối giữa các vùng, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và của tỉnh; giải quyết dứt điểm vấn đề về quy mô cấp đường, thiếu tính kết nối hiện nay.

- Lĩnh vực hạ tầng phòng, chống thiên tai và thủy lợi: Tiếp tục quan tâm đầu tư, cải tạo hệ thống các trạm bơm tưới, tiêu, các tuyến kênh tiêu, thoát nước, cứng hóa các tuyến đê phòng chống sạt lở...

- Lĩnh vực giáo dục và đào tạo: Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất phục vụ cho công tác quản lý, dạy và học, đáp ứng đầy đủ các phòng chức năng, nhà đa năng; đủ phòng học theo tiêu chuẩn ở các bậc học, các trường đều có công trình vệ sinh đạt chuẩn, đến năm 2030, các trường học đều có cơ sở vật chất khang trang với đầy đủ trang thiết bị dạy học đồng bộ, hiện đại.

- Lĩnh vực y tế: Đầu tư xây dựng các trạm y tế xã, thị trấn chất lượng, đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh ban đầu; đào tạo nâng cao chuyên nghiệp vụ đặc biệt là công tác y tế dự phòng cho đội ngũ cán bộ đảm bảo phục vụ nhân dân tại cấp xã, thị trấn.

- Lĩnh vực văn hóa và thông tin, thể thao và du lịch: Triển khai xây dựng khu liên hợp thể thao huyện, nhà luyện tập thể thao trong nhà, trung tâm hội nghị huyện đến năm 2025; thu hút đầu tư xây dựng khách sạn tiêu chuẩn tối thiểu ba sao; các trung tâm mua sắm, các khu phố ẩm thực, chợ đêm, nhà hàng, resort tại thị trấn và các xã ven sông Thương gắn với du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng; hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cấp huyện đến năm 2025; Quy hoạch chi tiết mở rộng, xây dựng di tích lịch sử - văn hóa, lựa chọn danh mục kêu gọi thu hút nhà đầu tư trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch; đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động trong cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp, người dân, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

- Lĩnh vực an sinh xã hội: Đầu tư cơ sở vật chất đảm bảo các nhiệm vụ an sinh xã hội, các cơ sở bảo trợ xã hội, đồng thời đào tạo lao động có tay nghề, kỹ thuật, chất lượng cao, phối hợp với doanh nghiệp tạo nguồn lao động trong các khu, cụm công nghiệp, các doanh nghiệp trên địa bàn huyện. Thực hiện tốt các chính sách giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội.

- Lĩnh vực môi trường: Quan tâm đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải, các khu xử lý rác thải tập trung trên địa bàn huyện;

- Lĩnh vực quản lý nhà nước: Cải tạo khu nhà trụ sở Huyện ủy- HĐND- UBND huyện, hoàn thành đầu tư xây dựng và cải tạo trụ sở UBND các xã, thị trấn, trụ sở một số cơ quan tỉnh, trung ương đóng trên địa bàn tại các vị trí mới, tạo đồng bộ, phù hợp với quy mô, chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị hiện nay.

2. Về thu hút đầu tư

2.1. Tiêu chí lựa chọn dự án đầu tư

Các dự án đầu tư được xem xét chấp thuận khi đáp ứng các tiêu chí sau:

- Phù hợp với chính sách, pháp luật của Nhà nước, chiến lược phát triển quốc gia, chiến lược phát triển ngành, lĩnh vực quốc gia trên địa bàn huyện, tỉnh; phù hợp với quan điểm, mục tiêu, định hướng phát triển của huyện, tỉnh; phù hợp, đồng bộ với các dự án đã quy hoạch tỉnh; ưu tiên các dự án đầu tư vào trong các khu, cụm công nghiệp đã hình thành và trong quy hoạch tỉnh Bắc Giang và phương án phát triển huyện (trừ các dự án không đầu tư được trong khu, cụm công nghiệp như chế biến lâm sản, chăn nuôi,...).

- Về quy mô vốn đầu tư: Phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương và các quy định của pháp luật theo hướng ưu tiên các dự án có suất đầu tư vốn lớn, sử dụng đất tiết kiệm, hiệu quả.

- Về lao động sử dụng: Ưu tiên thu hút đầu tư sử dụng lao động hiệu quả, sử dụng lao động là người địa phương và lao động qua đào tạo (đáp ứng yêu cầu tại bộ tiêu chí).

- Về hiệu quả kinh tế - xã hội: Các dự án đầu tư ngoài đem lại hiệu quả đầu tư cho nhà đầu tư còn có hiệu quả về mặt kinh tế - xã hội cho địa phương như đóng góp về thuế, thuê đất, sử dụng lao động địa phương,...

- Về công nghệ, môi trường: Sử dụng công nghệ tiên tiến, ít tác động xấu tới môi trường.

Ngoài quy định về đầu tư của tỉnh; UBND huyện nghiên cứu, xây dựng quy định cụ thể về các tiêu chí trên phù hợp với điều kiện thực tế, để làm cơ sở lựa chọn các dự án đầu tư đảm bảo chất lượng, hiệu quả, phát triển bền vững đối với các dự án do hộ gia đình cá nhân đầu tư vào địa bàn.

2.2. Lĩnh vực ưu tiên thu hút đầu tư

Theo định hướng phát triển, các lĩnh vực ưu tiên thu hút đầu tư như sau:

- Đầu tư xây dựng hạ tầng các khu công nghiệp, cụm công nghiệp; các dự án sản xuất ngành công nghiệp, nông nghiệp.

- Đầu tư xây dựng hạ tầng khu đô thị, khu dân cư.

- Các dự án lĩnh vực dịch vụ gồm: chợ, bến xe, bến thủy nội địa, logistics, siêu thị, trung tâm thương mại.

- Các dự án phát triển năng lượng như điện gió, điện mặt trời; các dự án đầu tư xử lý rác thải huyện; các dự án đầu tư xây dựng hệ thống cấp nước sạch đô thị, nông thôn; các dự án xây dựng nghĩa trang.

- Các dự án đầu tư xây dựng cơ sở bảo trợ xã hội; các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở y tế, cơ sở dưỡng lão,....

3. Về kế hoạch sử dụng đất

Kế hoạch sử dụng đất phải khai thác, sử dụng tiết kiệm và có hiệu quả quỹ đất; phù hợp với nhu cầu, góp phần thực hiện các mục tiêu, phương án phát triển đã được xác định trong Quy hoạch.

Đối với đất sản xuất nông nghiệp, cần bảo vệ diện tích đất trồng lúa, tiến hành các biện pháp thâm canh cao, tăng năng suất, tăng chất lượng nông sản, đảm bảo nhu cầu an toàn lương thực, song song với việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng theo hướng sản xuất hàng hóa, tăng diện tích cây ăn quả, phát triển mạnh các mô hình kinh tế trang trại và chăn nuôi tập trung. Lựa chọn giống cây trồng, vật nuôi dựa trên lợi thế và tiềm năng của từng vùng.

Đối với đất phi nông nghiệp: Ưu tiên bố trí đất cho phát triển theo định hướng đã được xác định trong quy hoạch gồm: Phát triển công nghiệp, xây dựng kết cấu hạ tầng, phát triển đô thị.

4. Về nguồn lực thực hiện quy hoạch

4.1. Đối với nguồn nhân lực

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền trong việc phát triển nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá, xã hội hoá, dân chủ hoá, hội nhập quốc tế. Phát triển giáo dục - đào tạo gắn với phát triển khoa học và công nghệ.

Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo hướng mở, hội nhập, xây dựng xã hội học tập, phát triển toàn diện năng lực, thể chất, nhân cách, đạo đức, lối sống, ý thức tôn trọng pháp luật và trách nhiệm công dân.

Nâng cao thể lực và tầm vóc của người dân, chất lượng dân số, duy trì mức sinh hợp lý, đáp ứng nhu cầu kế hoạch hóa gia đình và chăm sóc sức khỏe sinh sản cho nhân dân.

Chú trọng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức; đào tạo lao động có trình độ kỹ thuật cao, có kỹ năng nghề nghiệp theo yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội; trình diễn, tập huấn, xây dựng các chương trình nâng cao kỹ thuật trồng, chăm sóc cây trồng, vật nuôi đến người dân.

4.2. Đối với nguồn vật lực

a) Đối với nguồn lực tài nguyên

Tập trung cao cho công tác bồi thường, GPMB đối với các dự án đầu tư (bao gồm cả đầu tư công và đầu tư ngoài ngân sách), tạo điều kiện sớm hoàn thành các dự án nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đất.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra hằng năm đối với các dự án đầu tư theo thẩm quyền phân cấp cho huyện.

Thực hiện công khai quy hoạch sử dụng đất các cấp, quy hoạch chung xây dựng để tạo điều kiện thu hút đầu tư và để Nhân dân giám sát trong quá trình tổ chức thực hiện.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của các doanh nghiệp khai thác khoáng sản theo thẩm quyền phân cấp cho huyện.

b) Đối với nguồn lực cơ sở vật chất và hạ tầng kinh tế - xã hội

Xây dựng và thực hiện tốt kế hoạch đầu tư công trung hạn các giai đoạn; ưu tiên các công trình quan trọng, cấp bách, có tính kết nối, tạo động lực cho phát triển kinh tế - xã hội. Đồng thời, tăng cường công tác thẩm định, kiểm tra, giám sát việc sử dụng nguồn vốn đầu tư công.

4.3. Đối với nguồn lực tài chính

Tiếp tục tranh thủ sự hỗ trợ của nguồn vốn ngân sách cấp trên: Tỉnh, Trung ương và các nguồn vốn hỗ trợ khác để đầu tư các dự án lớn về kết cấu hạ tầng giao trên địa bàn huyện. Các dự án đầu tư công ưu tiên các công trình quan trọng, cấp bách, có tính kết nối, tạo động lực cho phát triển và tăng nguồn thu ngân sách.

Đa dạng hóa các hình thức huy động vốn trong xây dựng kết cấu hạ tầng, coi đây là giải pháp đột phá để hoàn thiện cơ sở vật chất, hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và hướng tới mục tiêu xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại. Đẩy mạnh xã hội hoá các hoạt động sự nghiệp như y tế, giáo dục, đào tạo nghề, văn hóa, thể thao, ...

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn theo chức năng, nhiệm vụ được giao và các nội dung trong Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 chủ động tham mưu triển khai các nhiệm vụ theo quy định. Đồng thời, thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện

Chủ trì phối hợp với Văn phòng HĐND&UBND huyện và các cơ quan liên quan: triển khai phương án phát triển huyện đã được tích hợp trong quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; tham mưu xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn, cân đối các nguồn lực để thực hiện quy hoạch; chủ trì tham mưu thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 12-CT/TU ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với công tác quản lý thu, chi ngân sách nhà nước, chống thất thu trên địa bàn huyện. Phối hợp với cơ quan Thuế thực hiện hiệu quả Đề án tăng thu ngân sách nhà nước tại Quyết định số 384/QĐ- UBND ngày 16/4/2021 của UBND tỉnh, tăng nguồn lực đầu tư phát triển.

Tích cực tham mưu UBND huyện kiểm tra, rà soát, đôn đốc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch nhà nước đã được UBND huyện giao hàng năm cho các cơ quan đơn vị về phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách nhà nước; bám sát vào nhiệm vụ mục tiêu đã được tích hợp vào phương án phát triển huyện tích

hợp vào quy hoạch tỉnh để tham mưu triển khai thực hiện; Đồng thời thường xuyên kiểm tra rà soát việc thực hiện nhiệm vụ thu, kế hoạch chi đầu tư phát triển để chủ động tham mưu cho UBND huyện giải ngân Kế hoạch vốn đầu tư kịp thời đúng tiến độ;

Thường xuyên phối hợp với các cơ quan đơn vị tham mưu Huyện ủy, UBND huyện các giải pháp thu hút đầu tư vào các KCCN, đề xuất các chủ trương đầu tư đảm bảo Quy hoạch và định hướng phát triển;

2. Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện

Hoàn thành xây dựng kế hoạch sử dụng đất 05 năm trình tỉnh phê duyệt để triển khai thực hiện; tham mưu chỉ đạo triển khai việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030, kế hoạch sử dụng đất kỳ đầu 2021-2025 của huyện đảm bảo phù hợp với quy hoạch tỉnh, thực hiện công bố quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất huyện theo quy định.

Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra rà soát đối chiếu việc thực hiện các dự án cho thuê đất, giao đất, quản lý tài nguyên môi trường, khoáng sản.

3. Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện

Chủ trì phối hợp với các đơn vị, địa phương rà soát, điều chỉnh các quy hoạch xây dựng có liên quan đảm bảo phù hợp với quy hoạch huyện, tỉnh. Chủ động, tích cực Công khai thông tin về quy hoạch xây dựng và các quy hoạch ngành lên Cổng thông tin điện tử.

Tham mưu UBND huyện xây dựng báo cáo đánh giá thực hiện quy hoạch theo định kỳ hoặc đột xuất. Chủ trì, tham mưu việc rà soát, cập nhật, điều chỉnh các nội dung liên quan sau khi quy hoạch quốc gia, quy hoạch vùng, các quy hoạch kỹ thuật cấp tỉnh, quốc gia vào quy hoạch vùng huyện.

Phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện và các cơ quan liên quan nghiên cứu, tham mưu ban hành quy định về công tác quản lý quy hoạch trên địa bàn huyện.

Phối hợp với Phòng Nội vụ, UBND các xã, thị trấn xây dựng lộ trình, kế hoạch thành lập thị trấn, huyện đô thị loại IV, V.

Tham mưu tiếp tục thực hiện hiệu quả Kết luận số 103-KL/TU ngày 09/6/2021 về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 138-NQ/TU ngày 01/9/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh phát triển đô thị đến năm 2020, định hướng đến năm 2030. Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 06-NQ-TW của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045.

Đẩy nhanh tiến độ lập, trình, thẩm định quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết làm cơ sở triển khai các dự án theo phân cấp thẩm quyền.

Nâng cao chất lượng công tác quản lý nhà nước về thiết kế quy hoạch và thiết kế kiến trúc xây dựng, tạo sự thay đổi tích cực về không gian kiến trúc cảnh quan đô thị, tạo điểm nhấn kiến trúc tại một số đô thị thuộc huyện quản lý.

Xây dựng kế hoạch, lộ trình triển khai đầu tư các tuyến đường huyện, đặc biệt là các tuyến mở mới để cụ thể hóa định hướng tổ chức không gian phát triển đã được xác định trong quy hoạch.

Xây dựng kế hoạch đảm bảo, nâng cao chất lượng nguồn điện phục vụ sản xuất tại các cụm công nghiệp, thương mại, dịch vụ,...; tăng cường chỉ đạo, phối hợp với Điện lực Tân Yên xây dựng phương án đảm bảo nguồn điện và chất lượng điện cung cấp, đáp ứng yêu cầu phát triển.

Xây dựng kế hoạch hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa ứng dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, xây dựng thương hiệu, bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ; đẩy mạnh công tác quản lý về tiêu chuẩn, đo lường chất lượng sản phẩm, hàng hóa, nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm. Phối hợp chặt chẽ với các ngành, đơn vị có chức năng thanh tra, kiểm tra về hoạt động khoa học và công nghệ tại cơ sở doanh nghiệp nhằm khắc phục sự trùng lặp gây khó khăn cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

4. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Tham mưu UBND huyện thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 401-NQ/TU ngày 16/8/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 30/5/2019 của UBND tỉnh về thực hiện Chiến lược phát triển nông nghiệp tỉnh Bắc Giang đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2035; Nghị quyết về xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025. Triển khai các cơ chế chính sách phục vụ tái cơ cấu ngành, gắn với xây dựng nông thôn mới, trong đó chú trọng các cơ chế, chính sách phát triển các sản phẩm chủ lực, đặc sản theo quy trình sản xuất tiên tiến (VietGap, OCop, hữu cơ,...), sản xuất theo chuỗi giá trị và các chính sách phát triển sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

Phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND các xã, thị trấn trong việc chuyển mục đích sử dụng đất nông nghiệp sang đất phi nông nghiệp; thu hút đầu tư dự án nông nghiệp trồng, chăn nuôi theo hướng hữu cơ, ứng dụng công nghệ cao tại các khu vực đã quy hoạch

5. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện

Tham mưu triển khai hiệu quả Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển du lịch Bắc Giang giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết 111-NQ/TW ngày 11/6/2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2050. Xây dựng lộ trình thực hiện đầu tư dự án: Khách sạn, trung tâm mua sắm, các khu phố ẩm thực, chợ đêm, nhà hàng, resort tại các khu vực ven sông Thương gắn với du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng; thu hút đầu tư khách sạn trung tâm thương mại, các khu phố ẩm thực, chợ đêm, nhà hàng tại thị trấn phù hợp với quy hoạch huyện, tỉnh; đề xuất và thu hút đầu tư một số điểm di tích trên địa bàn huyện phù hợp với quy hoạch chung của huyện.

Xây dựng, phát triển Cổng thông tin điện tử huyện; chủ trì phối hợp với các đơn vị triển khai số hóa và quản trị dữ liệu số của các cơ quan quản lý nhà nước

trên địa bàn huyện, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận, khai thác thông tin bảo đảm kết nối với Cổng dữ liệu số quốc gia.

Xây dựng kho dữ liệu số trên nền tảng kỹ thuật công nghệ phù hợp với xu hướng hiện đại, đáp ứng nhu cầu tổng hợp, phân tích dữ liệu hiện tại và khả năng mở rộng trong tương lai.

6. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện

Tham mưu phát triển các cơ sở giáo dục theo quy hoạch đáp ứng nhu cầu của Nhân dân theo hướng khuyến khích.

Đảm bảo đội ngũ giáo viên về số lượng, cơ cấu bộ môn cũng như điều kiện đạt chuẩn về trình độ. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục các cấp học về trình độ chuyên môn, lý luận chính trị và quản lý nhà nước đảm bảo có đủ phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ vị trí công tác.

Rà soát, đánh giá, sắp xếp, bố trí đội ngũ nhân viên trường học trong các cơ sở giáo dục cho phù hợp với điều kiện của đơn vị và vị trí việc làm đảm bảo hiệu quả công việc tương ứng với nguồn lực đầu tư.

7. Phòng Y tế huyện

Tham mưu phát triển các cơ sở y tế theo quy hoạch đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe của Nhân dân. Nâng cao năng lực, nhân lực trong công tác y tế dự phòng và kiểm soát bệnh tật trên địa bàn huyện; phát triển đội ngũ nhân viên y tế- dân số thôn phục vụ cho công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu.

8. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ trì tham mưu UBND huyện thực hiện hiệu quả chất lượng dạy nghề trên địa bàn huyện đáp ứng yêu cầu trong thời kỳ mới.

Tích cực làm việc với các doanh nghiệp sử dụng lao động ngoài việc đảm bảo chế độ, phải đảm bảo việc đào tạo, nâng cao chất lượng lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp để đáp ứng yêu cầu từng đơn vị, doanh nghiệp.

9. Phòng Nội vụ

Tham mưu đẩy mạnh công tác cải cách hành chính và thực thi nhiệm vụ, công vụ trên địa bàn huyện. Tham mưu triển khai chấm điểm chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX), chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) thuộc UBND huyện Phối hợp với Phòng Kinh tế và Hạ tầng, UBND các xã, thị trấn và các cơ quan có liên quan xây dựng đề án sắp xếp, điều chỉnh các đơn vị hành chính cấp xã, huyện phù hợp với thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn huyện Tân Yên.

10. Ban Chỉ huy Quân sự huyện, Công an huyện

Tham mưu triển khai các nội dung liên quan đến quốc phòng, an ninh gắn với phát triển kinh tế - xã hội. Chủ trì, phối hợp với UBND xã, thị trấn tham mưu tổ chức cắm mốc trên thực địa, xác định ranh giới các khu quân sự để quản lý.

Phối hợp với UBND các xã, thị trấn tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu, đảm bảo về số lượng, nâng cao chất lượng lực lượng công an xã, quân sự xã.

11. Trung tâm văn hóa - thông tin và thể thao huyện

Tăng cường các chuyên trang, chuyên mục, tin bài, phóng sự, giới thiệu, đăng tải lên cổng thông tin điện tử về quy hoạch huyện và quá trình, kết quả triển khai quy hoạch, dự án đầu tư và các hoạt động phát triển KT-XH trên địa bàn huyện.

Thông tin, phản ánh kịp thời về những thành tựu nổi bật trong thực hiện quy hoạch huyện cũng như những cơ quan, đơn vị, địa phương làm chưa tốt quy hoạch huyện để các cơ quan chức năng biết, chỉ đạo thực hiện.

12. Các cơ quan, đơn vị của huyện

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện các nội dung theo quy hoạch được duyệt.

13. UBND các xã, thị trấn

Phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện rà soát, điều chỉnh quy hoạch sử dụng của huyện thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 phù hợp với quy hoạch huyện.

Rà soát các quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, nông thôn, điều chỉnh, đề xuất điều chỉnh đảm bảo phù hợp với quy hoạch huyện, tỉnh. Phối hợp với các cơ quan huyện triển khai các nội dung của quy hoạch huyện trên địa bàn.

14. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện

Tăng cường các hoạt động giám sát, phản biện xã hội đối với việc thực hiện quy hoạch huyện của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Thông tin thường xuyên, kịp thời cho UBND huyện biết để nắm bắt, kịp thời chỉ đạo thực hiện, tháo gỡ khó khăn cho địa phương.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ được giao, Thủ trưởng các cơ quan thuộc UBND huyện; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn; các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn huyện:

- Đưa vào kế hoạch thực hiện nhiệm vụ hằng năm của cơ quan, đơn vị, trong đó xác định rõ, đầy đủ các mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ thực hiện.

- Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này và kết quả thực hiện quy hoạch về Phòng Tài chính- Kế hoạch huyện trước ngày 08 tháng 10 hằng năm để Phòng Tài chính- Kế hoạch huyện tổng hợp, báo cáo Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, căn cứ tình hình thực tế, các cơ quan, đơn vị, địa phương nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo Chủ tịch

UBND huyện (qua Phòng Tài chính- Kế hoạch huyện, Văn phòng HĐND&UBND huyện) để giải quyết.

3. Giao Phòng Tài chính- Kế hoạch huyện chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này và báo cáo UBND huyện, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Giang theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh;
- TTHU; TT HĐND huyện;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Các đ/c Ủy viên BCH Đảng bộ huyện;
- Ủy ban MTTQ huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị tỉnh, TƯ đóng trên địa bàn;
- Đảng ủy, UBND các xã, thị trấn;
- VP HĐND&UBND huyện;
- Lưu: VT.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Viết Toàn